

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
XÃ BÌNH YÊN**

Số: 645/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bình Yên, ngày 9 tháng 10 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công khai dự toán ngân sách nhà nước xã Bình Yên năm 2025**  
*Dự toán sau điều chỉnh, bổ sung lần 2 (DT đã được HĐND xã phê duyệt)*

**ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ BÌNH YÊN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;*

*Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;*

*Căn cứ Nghị quyết số 33/NQ-HĐND ngày 8/10/2025 của HĐND xã Bình Yên về việc điều chỉnh dự toán NSNN xã Bình Yên năm 2025 (Lần thứ 02);*

*Căn cứ Quyết định 641/QĐ-UBND ngày 9/10/2025 của UBND xã Bình Yên về việc điều chỉnh dự toán NSNN xã Bình Yên năm 2025 (Lần thứ 02);*

*Theo đề nghị của Trưởng phòng kinh tế xã Bình Yên;*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2025 của xã Bình Yên sau điều chỉnh, bổ sung lần 2 (Dự toán đã được HĐND xã phê duyệt) Theo các biểu chi tiết từ biểu 108/CKTC-NSNN đến biểu 112/CKTC-NSNN và thuyết minh đính kèm.

**Điều 2.** Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã; Thủ trưởng các phòng chuyên môn, các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND xã và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh;
- Sở Tài chính (b/c);
- Thường trực Đảng ủy (b/c);
- Thường trực HĐND xã (b/c);
- Chủ tịch và các PCT UBND xã;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Thị Thu Hoài**

**Phụ lục**  
**THUYẾT MINH DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NĂM 2025 XÃ BÌNH YÊN**  
**SAU ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG**

(Kèm theo Quyết định số 645/QĐ-UBND ngày 9/10/2025 của UBND xã Bình Yên)

**1. Căn cứ điều chỉnh dự toán**

- Nghị quyết số 203/2025/QH15 của Quốc hội về sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 có hiệu lực thi hành kể từ ngày 16/6/2025.

- Nghị quyết số 1683/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Thái Nguyên năm 2025, theo đó, Ủy ban Thường vụ Quốc hội quyết định sắp xếp để thành lập 92 đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ Nghị quyết số 59/NQ-HĐND ngày 29/08/2025 của HĐND tỉnh Thái Nguyên về việc điều chỉnh, bổ sung dự toán ngân sách nhà nước tỉnh Thái Nguyên năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 1015/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc điều chỉnh, bổ sung dự toán ngân sách nhà nước tỉnh Thái Nguyên năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 33/NQ-HĐND ngày 8/10/2025 của HĐND xã Bình Yên về việc điều chỉnh, bổ sung dự toán ngân sách nhà nước xã Bình Yên năm 2025 (Lần thứ 02);

Căn cứ Quyết định 641/QĐ-UBND ngày 9/10/2025 của UBND xã Bình Yên về việc điều chỉnh, bổ sung dự toán ngân sách nhà nước xã Bình Yên năm 2025 (Lần thứ 02);

**2. Nguyên tắc xây dựng dự toán**

- Dự toán thu NSNN trên địa bàn, chi ngân sách địa phương năm 2025 xã Bình Yên sau sắp xếp được tổng hợp nguyên trạng từ dự toán ngân sách nhà nước đã được HĐND xã Bình Yên, HĐND xã Thanh Định, HĐND xã Trung Lương và HĐND xã Định Biên (trước sắp xếp) quyết định.

- Các chế độ, chính sách của địa phương ban hành theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và pháp luật liên quan tiếp tục ổn định về đối tượng, mức chi và địa bàn như trước khi sắp xếp tổ chức bộ máy.

**1. Dự toán kinh phí được thông qua tại Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 15/09/2025 của HĐND xã Bình Yên về việc điều chỉnh, bổ sung dự toán ngân sách nhà nước xã Bình Yên năm 2025 (Lần thứ 01):**

- 1.1. Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn: 6.685.000.000 đồng.
- 1.2. Tổng thu ngân sách địa phương: 169.930.000.000 đồng, trong đó:
- Thu trợ cấp cân đối từ ngân sách cấp trên: 20.320.000.000 đồng.
  - Thu trợ cấp mục tiêu từ ngân sách cấp trên: 149.610.000.000 đồng.
- 1.3. Tổng chi ngân sách địa phương: 169.930.000.000 đồng, trong đó:
- Chi đầu tư phát triển: 17.907.000.000 đồng.
  - Chi thường xuyên: 132.397.000.000 đồng.
  - Dự phòng ngân sách: 351.000.000 đồng.
  - Chi các Chương trình mục tiêu: 19.275.000.000 đồng.

**2. Dự toán kinh phí điều chỉnh, bổ sung: 10.070.860.593 đồng.**

2.1. Bổ sung dự toán thu ngân sách địa phương: 10.070.860.593 đồng

(Số tiền bằng chữ: Mười tỷ không trăm bảy mươi triệu tám trăm sáu mươi nghìn năm trăm chín mươi ba đồng). Trong đó bao gồm:

- Thu bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên (Nguồn vốn đầu tư từ Chương trình MTQG xây dựng NTM): 900.000.000 đồng.

- Thu chuyển nguồn: 6.712.018.033 đồng.
- Thu kết dư: 2.458.842.560 đồng.

2.2. Bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước: 10.070.860.593 đồng. Trong đó bao gồm:

- Chi các chương trình mục tiêu quốc gia: 900.000.000 đồng.
- Chi từ nguồn chuyển nguồn: 6.712.018.033 đồng.
- Chi từ nguồn kết dư: 2.458.842.560 đồng.

**3. Dự toán kinh phí sau điều chỉnh, bổ sung (lần 02):**

- 3.1. Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn: 6.685.000.000 đồng.
- 3.2. Tổng thu ngân sách địa phương: 180.000.860.593 đồng, trong đó:
- Thu trợ cấp cân đối từ ngân sách cấp trên: 20.320.000.000 đồng.
  - Thu trợ cấp mục tiêu từ ngân sách cấp trên: 150.510.000.000 đồng.
  - Thu chuyển nguồn: 6.712.018.033 đồng.
  - Thu kết dư: 2.458.842.560 đồng.



3.3. Tổng chi ngân sách địa phương: 180.000.860.593 đồng, trong đó:

- Chi đầu tư phát triển: 17.907.000.000 đồng.
- Chi thường xuyên: 132.397.000.000 đồng.
- Dự phòng ngân sách: 351.000.000 đồng.
- Chi các Chương trình mục tiêu: 20.175.000.000 đồng.
- Chi từ nguồn chuyển nguồn: 6.712.018.033 đồng.
- Chi từ nguồn kết dư: 2.458.842.560 đồng.

#### **4. Dự toán thu - chi các quỹ tài chính ngoài ngân sách**

1. Tổng thu: 507.000.000đ (KH thu chi tiết theo biểu đính kèm)
2. Tổng chi: 507.000.000đ (chi theo quy chế hàng năm)

**\* Để thực hiện tốt nhiệm vụ ngân sách năm 2025. UBND xã đưa ra một số giải pháp như sau:**

**Về thu ngân sách:** Thực hiện thu ngân sách theo chỉ tiêu giao của UBND tỉnh, theo nghị quyết của HĐND xã, tăng cường thu các nguồn thu ngân sách trên địa bàn. Cụ thể:

- (1) Các ban ngành đoàn thể phải phối hợp chặt chẽ trong việc đôn đốc, thực hiện kế hoạch thu ngân sách.
- (2) Tăng cường việc cải cách hành chính ở tất cả các lĩnh vực nhằm tăng cường thu ngân sách.
- (3) Tăng cường kiểm tra, đôn đốc và phối hợp chặt chẽ trong công tác phối hợp thu các khoản thu theo quy định. Tăng cường công tác kiểm tra việc quản lý thu ngân sách, chống thất thu hoặc để tồn đọng ngân sách.
- (4) Đôn đốc các hộ có trong kế hoạch chuyển mục đích sử dụng đất làm thủ tục hồ sơ chuyển đổi theo quy định. Rà soát, đánh giá lại các cơ sở kinh doanh nhỏ lẻ để có thể áp dụng các biện pháp thu phù hợp đảm bảo thu đúng, thu đủ theo quy định.
- (5) Tuyên truyền, vận động thu nộp các khoản quỹ nhân dân đóng góp theo kế hoạch đề ra.

#### **Về chi ngân sách**

(1) Thực hiện chi đúng, chi đủ và kịp thời đảm bảo mọi hoạt động cho các đơn vị, chi đảm bảo theo nguyên tắc tài chính và đúng luật ngân sách. Triệt để tiết kiệm chi thường xuyên, nhất là các khoản chi tổ chức lễ hội, hội thảo, hội nghị .... thực hiện các biện pháp phù hợp hiệu quả, tiết kiệm chi phí điện, nước, điện thoại, văn phòng phẩm và các chi phí khác.

(2) Điều hành chi ngân sách theo đúng dự toán khi được HĐND xã phê chuẩn, hạn chế các khoản phát sinh ngoài dự toán, trừ các khoản phát sinh bất khả kháng như dịch bệnh, thiên tai, hỏa hoạn ... sử dụng nguồn dự phòng ngân sách

theo đúng quy định.

(3) Tăng cường các biện pháp thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí, mọi khoản chi tiêu của ngân sách như mua sắm thiết bị, tài sản ... phải theo đúng chế độ, tiêu chuẩn định mức của Nhà nước quy định. Sử dụng kinh phí Nhà nước được cấp đảm bảo đúng và hiệu quả.

(4) Ưu tiên chi cho đầu tư phát triển, tuyên truyền và phát động phong trào xã hội hóa trong đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn đến các thôn xóm trên địa bàn xã. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát trong lĩnh vực đầu tư xây dựng cơ bản trên địa bàn, nhất là công tác quản lý vốn và quản lý chất lượng các công trình xây dựng.

(5) Thực hiện chi các quỹ nhân dân đóng góp theo đúng quy chế đã ban hành.



**CÂN ĐỐI DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NĂM 2025 SAU ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG LẦN 2**

*Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định*

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 645/QĐ-UBND ngày 9 tháng 10 năm 2025 của UBND xã Bình Yên)*



*Đơn vị tính: Đồng*

<b>NỘI DUNG THU</b>	<b>DỰ TOÁN</b>	<b>NỘI DUNG CHI</b>	<b>DỰ TOÁN</b>
<b>TỔNG SỐ THU</b>	<b>180.000.860.593</b>	<b>TỔNG SỐ CHI</b>	<b>180.000.860.593</b>
I. Các khoản thu xã hưởng 100%	-	I. Chi đầu tư phát triển	17.907.000.000
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ	-	II. Chi thường xuyên	132.397.000.000
III. Thu bổ sung	170.830.000.000	III. Dự phòng	351.000.000
- Bổ sung cân đối	20.320.000.000	IV. Chi các Chương trình mục tiêu	20.175.000.000
- Bổ sung có mục tiêu	150.510.000.000	V. Chi chuyển nguồn	6.712.018.033
IV. Thu chuyển nguồn	6.712.018.033	VI. Chi kết dư	2.458.842.560
V. Thu kết dư	2.458.842.560		

## DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2025 SAU ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG LẦN 2

Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định

(Ban hành kèm theo Quyết định số 645/QĐ-UBND ngày 9 tháng 10 năm 2025 của UBND xã Bình Yên)

Đơn vị tính: Đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2025	
		THU NSNN	THU NSX
A	B	3	4
	<b>Tổng số thu ngân sách trên địa bàn</b>	<b>6.685.000.000</b>	<b>6.685.000.000</b>
	<b>Tổng số thu ngân sách nhà nước</b>	<b>180.000.860.593</b>	<b>180.000.860.593</b>
<b>I</b>	<b>Các khoản thu 100%</b>	<b>258.000.000</b>	<b>258.000.000</b>
	- Phí, lệ phí	202.000.000	202.000.000
	- Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác		
	- Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp		
	- Thu phạt, tịch thu khác theo quy định		
	- Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định		
	- Đóng góp của nhân dân theo quy định		
	- Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân		
	- Thu khác	56.000.000	56.000.000
<b>II</b>	<b>Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)</b>	<b>6.427.000.000</b>	<b>6.427.000.000</b>
1	Các khoản thu phân chia	1.422.000.000	1.422.000.000
	- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	22.000.000	22.000.000
	- Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình		
	- Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh		
	- Lệ phí trước bạ nhà, đất	1.400.000.000	1.400.000.000
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	5.005.000.000	5.005.000.000
	- Thu ngoài quốc doanh (thuế GTGT)	1.742.000.000	1.742.000.000
	- Thu cấp quyền sử dụng đất	2.723.000.000	2.723.000.000
	- Thuế thu nhập cá nhân	454.000.000	454.000.000
	- Thu từ khu vực DNNN địa phương quản lý	66.000.000	66.000.000
	- Thu tiền thuê đất	20.000.000	20.000.000
<b>III</b>	<b>Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)</b>		
<b>IV</b>	<b>Thu chuyển nguồn</b>	<b>6.712.018.033</b>	<b>6.712.018.033</b>
<b>V</b>	<b>Thu kết dư ngân sách năm trước</b>	<b>2.458.842.560</b>	<b>2.458.842.560</b>
<b>VI</b>	<b>VI. Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên</b>	<b>170.830.000.000</b>	<b>170.830.000.000</b>
	- Bổ sung cân đối ngân sách	20.320.000.000	20.320.000.000
	- Bổ sung có mục tiêu	150.510.000.000	150.510.000.000

## DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NĂM 2025 SAU ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG LẦN 2

Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định  
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 645/QĐ-UBND ngày 9 tháng 10 năm 2025  
của UBND xã Bình Yên)

Đơn vị tính: Đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN		
		TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYÊN
A	B	3	4	5
	<b>TỔNG CHI</b>	<b>180.000.860.593</b>	<b>18.807.000.000</b>	<b>161.233.860.593</b>
	<b>Trong đó</b>			
1	Chi giáo dục	85.502.000.000		85.502.000.000
2	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ			
3	Chi y tế			
4	Chi văn hóa, thông tin	50.000.000		50.000.000
5	Chi Quốc phòng an ninh	1.379.000.000		1.379.000.000
6	Chi phát thanh truyền thanh			40.000.000
7	Chi thể dục thể thao	70.000.000		70.000.000
8	Chi bảo vệ môi trường	20.000.000		20.000.000
9	Chi các hoạt động kinh tế			
10	Chi hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	50.385.987.000	18.807.000.000	31.578.987.000
11	Chi cho công tác xã hội	3.773.250.000		3.773.250.000
12	Chi khác	29.298.763.000		29.298.763.000
13	Dự phòng ngân sách	351.000.000		351.000.000
14	Chi chuyển nguồn	6.712.018.033		6.712.018.033
15	Chi kết dư	2.458.842.560		2.458.842.560

**DỰ TOÁN CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2025 SAU ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG LẦN 2**

*Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định  
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 645/QĐ-UBND ngày 9 tháng 10 năm 2025 của UBND xã Bình Yên)*

Đơn vị tính: Đồng

Tên công trình	Thời gian KC-HT	Tổng dự toán được duyệt		Giá trị thực hiện đến 31/12/2024	Giá trị ước thanh toán đến 31/12/2024	Dự toán năm 2025			
		Tổng số	Trong đó nguồn đóng góp của dân			Tổng số	Trong đó thanh toán khối lượng năm trước	Nguồn cân đối ngân sách	Nguồn đóng góp của dân
<b>TỔNG SỐ</b>		<b>18.807.000.000</b>				<b>18.807.000.000</b>		<b>18.807.000.000</b>	
<b>1. Công trình chuyển tiếp</b>									
<b>2. Nguồn thu tiền sử dụng đất</b>		<b>4.895.000.000</b>	-	-	-	<b>4.895.000.000</b>	-	<b>4.895.000.000</b>	
10% số thu tiền sử dụng đất để thực hiện công tác đo đạc, đăng ký đất đai.... theo chỉ thị số 1474/CT-TTg ngày 24/8/2011 và chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 04/4/2013	Năm 2025	281.000.000				281.000.000		281.000.000	
Nhà sinh hoạt giáo dục văn hóa dân tộc trường phổ thông dân tộc nội trú THCS Định Hóa	Năm 2025	3.190.200.000				3.190.200.000		3.190.200.000	
Xây dựng hệ thống đèn cao áp chiếu sáng đường trục xã Bình Yên	Năm 2025	900.000.000				900.000.000		900.000.000	
Đường vào trụ sở công an xã Bình Yên	Năm 2025	220.000.000				220.000.000		220.000.000	
Đường vào trụ sở BCH quân sự xã Bình Yên	Năm 2025	303.800.000				303.800.000		303.800.000	
<b>3. Danh mục công trình khởi công mới năm 2025</b>		<b>13.912.000.000</b>	-	-	-	<b>13.912.000.000</b>	-	<b>13.912.000.000</b>	
Nhà lớp học 3 tầng 15 phòng Trường mầm non Trung Lương	Năm 2025	12.406.000.000				12.406.000.000		12.406.000.000	
Đường liên thôn nhà văn hóa - Đồng Kháng xóm Khang Trung, xã Bình Yên	Năm 2025	158.000.000				158.000.000		158.000.000	
Đường liên xã Đồng Quang - Bàn Cái xóm Khang Thượng, xã Bình Yên	Năm 2025	146.000.000				146.000.000		146.000.000	
Kênh mương nội đồng Đồng Bến - Góc Thông, xã Định Biên	Năm 2025	87.000.000				87.000.000		87.000.000	
Kênh mương nội đồng Nà Lụng - Nà To, xã Định Biên	Năm 2025	40.000.000				40.000.000		40.000.000	
Kênh mương nội đồng Đồng Tháp - Nà To, xã Định Biên	Năm 2025	25.000.000				25.000.000		25.000.000	
Nhà sinh hoạt giáo dục văn hóa dân tộc trường phổ thông dân tộc nội trú THCS Định Hóa	Năm 2025	150.000.000				150.000.000		150.000.000	
Cải tạo, nâng cấp sân Văn hoá - Thể thao xã Bình Yên, tỉnh Thái Nguyên	Năm 2025 - 2026	900.000.000				900.000.000		900.000.000	

## KẾ HOẠCH THU, CHI CÁC HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH KHÁC NĂM 2025 LẦN 2

Dự toán đã được Hội đồng nhân dân phê duyệt

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 645/QĐ-UBND ngày 9 tháng 10 năm 2025 của UBND xã Bình Yên)

Đơn vị: đồng



Nội dung	Ước thực hiện hết năm 2024			Kế hoạch năm 2025		
	Thu (gồm cả năm trước chuyển sang)	Chi	Chênh lệch (+) (-)	Thu	Chi	Chênh lệch (+) (-)
<b>Tổng số</b>	<b>602.476.670</b>	<b>388.927.250</b>	<b>213.549.420</b>	<b>507.000.000</b>	<b>507.000.000</b>	
1. Các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách	602.476.670	388.927.250	213.549.420	507.000.000	507.000.000	
Da cam	96.207.000	77.711.000	18.496.000	96.000.000	96.000.000	
Đền ơn đáp nghĩa	95.382.000	69.357.250	26.024.750	95.000.000	95.000.000	
Quỹ bảo trợ trẻ em	25.010.510	20.778.000	4.232.510	25.000.000	25.000.000	
Quỹ chữ thập đỏ	158.769.000	116.270.000	42.499.000	158.000.000	158.000.000	
Quỹ vì người nghèo	133.790.400	78.011.000	55.779.400	133.000.000	133.000.000	
Quỹ chung tay xây dựng nông thôn mới	20.050.000		20.050.000			
Quỹ phong trào	3.940.000		3.940.000			
Quỹ phòng chống thiên tai	4.371.160		4.371.160			
Quỹ khuyến học	22.580.000	17.200.000	5.380.000			
Quỹ người cao tuổi	9.701.600	9.600.000	101.600			
Tiền trích lại	1.800.000		1.800.000			
Tiền ủng hộ covid	30.875.000		30.875.000			
2. Các hoạt động sự nghiệp						